TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22/8/2024
"V/v ly hôn và con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Viết Thống.

2. Ông Trương Vĩnh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 340/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, và Quyết định hoãn phiên tòa số 115/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thùy L – Sinh năm 1992 (vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số C đường N, Thôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Xuân H - sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Bùi Thùy L trình bày có nội dung như sau:

Tôi (Bùi Thùy L) và anh Đinh Xuân H tìm hiểu và tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2014.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng tôi chung sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó, tôi và anh Đinh Xuân H phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách, lối sống không hợp nhau. Hiện nay chúng tôi đã sống ly thân, vợ chồng mỗi người có cuộc sống riêng, không quan tâm, không còn tình cảm gì với nhau, và không có biện pháp hàn gắn mâu thuẫn.

Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Đinh Xuân H.

Về con chung: Tôi và anh Đinh Xuân H có 03 con chung là Đinh Khải P, sinh ngày 12/02/2014; Đinh Tuấn K, sinh ngày 14/12/2015; Đinh Hoàng Bình A, sinh ngày 17/08/2017. Tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả ba con chung cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu anh Đinh Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn ông Đinh Xuân H, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên ông Đinh Xuân H không tham gia tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

3. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Bùi Thùy Lê . Chấp nhận bà Bùi Thùy L được ly hôn với ông Đinh Xuân H.

Về con chung: Chấp nhận giao ba con chung là cháu Đinh Khải P, sinh ngày 12/02/2014; Đinh Tuấn K, sinh ngày 14/12/2015; Đinh Hoàng Bình A, sinh ngày 17/08/2017 cho bà Bùi Thùy L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Bùi Thùy L không yêu cầu ông Đinh Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thùy L không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn bà Bùi Thùy L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn ông Đinh Xuân H, cư trú tại số D đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Bùi Thùy L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn ông Đinh Xuân H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt không có lý do lần thứ hai, nên Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thùy L và ông Đinh Xuân H đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2014. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống, bà Bùi Thùy L và ông Đinh Xuân H xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà Bùi Thùy L trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống không hợp nhau. Vì vậy, bà Bùi Thùy L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Đinh Xuân H.

Kết quả xác minh tại địa phương cho biết: Bà Bùi Thùy L và ông Đinh Xuân H kết hôn và chung sống tại số D đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống, bà Bùi Thùy L và ông Đinh Xuân H phát sinh mâu thuẫn nên bà L có ba người con chung chuyển ra ngoài sinh sống, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn thì địa phương không nắm được do bà L và ông H không yêu cầu địa phương tổ chức hòa giải. Nay bà Bùi Thùy L khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Đinh Xuân H thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Đinh Xuân H đến Tòa án để làm việc nhưng ông Đinh Xuân H không đến Tòa án làm việc, không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn, Tòa án không thể tiến hành phiên hòa giải theo quy định. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Bùi Thùy L và ông

Đinh Xuân H là không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thùy L xin ly hôn với ông Đinh Xuân H, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét về con chung: Bà Bùi Thùy L và ông Đinh Xuân H có ba con chung là cháu Đinh Khải P, sinh ngày 12/02/2014; Đinh Tuấn K, sinh ngày 14/12/2015; Đinh Hoàng Bình A, sinh ngày 17/08/2017. Bà Bùi Thùy L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung cho đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy ông Đinh Xuân H đều vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến nguyện vọng gì đối với việc nuôi dưỡng con chung. Mặt khác các con chung đều có nguyện vọng được sống cùng với mẹ (bà Bùi Thùy L). Do đó vì quyền lợi cũng như đảm bảo sự phát triển ổn định tâm sinh lý của trẻ, cần giao ba con chung là cháu Đinh Khải P, Đinh Tuấn K và Đinh Hoàng Bình A cho bà Bùi Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bùi Thùy L không yêu cầu ông Đinh Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng để nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thùy L không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Bùi Thùy L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về yêu cầu xin ly hôn của bà Bùi Thùy L đối với ông Đinh Xuân H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thùy L được ly hôn với ông Đinh Xuân H.

Về con chung: Giao ba con chung là cháu Đinh Khải P, sinh ngày 12/02/2014; Đinh Tuấn K, sinh ngày 14/12/2015; Đinh Hoàng Bình A, sinh ngày

17/08/2017 cho bà Bùi Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Đinh Xuân H, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bùi Thùy L không yêu cầu ông Đinh Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thùy L không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Bùi Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0009572 ngày 07 tháng 3 năm 2024.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-P. NVKT&THA tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lăk;
- VKSND TP.BMT;
- CCTHADS TP.BMT;
- UBND xã T, TP.BMT
(GCN kết hôn số 68, quyển số 01/2014 ngày 04/4/2014)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Dương